

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. PHAN RANG-THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 140/2023/HS-ST
Ngày: 24-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG – THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Huỳnh Sinh và ông Trần Hoàng Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2023, tại phòng xử án Tòa án nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 125/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2023/QĐXXST-HS ngày 12-9-2023 đối với:

Bị cáo: Phạm Minh M (tên gọi khác: Đ), sinh năm 1988 tại Ninh Thuận; Nơi cư trú: Khu phố 3, phường Kinh D, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Minh Đ và bà Lê Thị Minh T; Có 02 con; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 27-9-2012, bị Công an phường Phước M, thành phố P xử phạt vi phạm hành chính số tiền 500.000đồng về hành vi gây thương tích cho người khác.

Bị cáo bị tạm giam ngày 26-6-2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

Bị hại: Ông Trần Quang N, sinh năm: 1989 (có mặt).

Nơi cư trú: Khu phố 2, phường Văn H, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Người làm chứng:

Bà Nguyễn Thị Minh M1, sinh năm: 1989 (vắng mặt).

Bà Nguyễn Thị Trúc M2, sinh năm: 1990 (vắng mặt).

Bà Nguyễn Thị Phương O1, sinh năm: 1994 (vắng mặt).

Bà Nguyễn Thị Hoàng O2, sinh năm: 1994 (có mặt).

Cùng nơi cư trú: Số 8/6 đường Tô H, khu phố 4, phường Kinh D, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Minh M và bà Nguyễn Thị Minh M1 có quan hệ vợ chồng và đã ly hôn vào ngày 21-01-2022. Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 17-02-2023, ông Trần Quang N điều khiển xe mô tô chở theo bà M1 và cháu Phạm Ngọc Minh C (*là con chung của M1 và M*), khi đi đến đoạn đường Tô H giao nhau với đường Nguyễn T thuộc khu phố 1, phường Tấn T, thành phố Pthì gặp M. Mặc dù đã ly hôn nhưng M vẫn còn tình cảm với bà M1, nên khi thấy bà M1 và con của mình đi cùng ông N, thì M ghen tức nên điều khiển xe mô tô đuổi theo và chặn đầu xe của ông N, khi ông N dừng xe lại và bước xuống xe, tháo mũ bảo hiểm đứng trên vỉa hè thì M cầm 01 cây dao cắt giấy (*bằng kim loại, dài khoảng 10 cm*) chém 01 cái trúng vào vùng đỉnh đầu của ông N gây thương tích, đồng thời nhặt 01 mảnh chậu kiểng bằng xi măng (*kích thước 10x10 cm*) ven đường ném về phía ông N nhưng không trúng.

Ngày 05-3-2023 ông Trần Quang N có đơn yêu cầu giám định và khởi tố vụ án hình sự.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 47/KLTTCT-TTGDYK-PY ngày 08-03-2023 của Trung tâm Giám định Y khoa – Pháp y kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Quang N là 01%, cụ thể như sau:

- + *Vết thương ngang đỉnh đầu sep liền lõm dính, kích thước (2,4x0,1)cm. (01%)*
- + *Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương đã qua điều trị nhận định do vật sắc gây nên.*
- + *Với vết thương trên không ảnh hưởng đến tính mạng của bệnh nhân.*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến, hay khiếu nại gì về Kết luận giám định nêu trên.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, ông Trần Quang N đề nghị về hình sự: xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật; về dân sự: không yêu cầu bồi thường gì.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng số 126/CT-VKSPR ngày 21-8-2023 của Viện kiểm sát thành phố Phan Rang – Tháp Chàm: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Minh M phạm tội “Cố ý gây thương tích”; căn cứ: khoản 1 Điều 134; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Minh M từ 06-09 tháng tù. Và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận; Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bị cáo xin lỗi bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về

thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 17-02-2023, tại khu phố 1, phường Tấn T, thành phố P, do ghen tức khi thấy ông Trần Quang N chở vợ cũ là bà Nguyễn Thị Minh M1 và con gái của M đi chơi nên Phạm Minh M đã cầm dao cắt giấy, dài khoảng 10cm, lưỡi bằng kim loại là “Hung khí nguy hiểm” chém 01 nhát trúng vùng đầu ông Trần Quang N gây thương tích 01%. Hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 126/CT-VKSPR ngày 21-8-2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm truy tố bị cáo Phạm Minh M là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội và nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội nên cần phải có hình phạt tương xứng với hậu quả mà bị cáo gây ra, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; có ông cố là liệt sĩ nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 cây dao cắt giấy (*bằng kim loại, dài khoảng 10 cm*) là công cụ mà Phạm Minh M thực hiện hành vi phạm tội, M vứt dao trên đường không xác định được vị trí, nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Đối với 01 mảnh chậu kiềng bằng xi măng (*kích thước 10x10 cm*). Đây là vật chứng liên quan đến vụ án và không còn giá trị sử dụng nên phải tịch thu tiêu hủy.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, ông Trần Quang N không yêu cầu bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[7] Về án phí: Bị cáo Phạm Minh M bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 134; Điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Điều 106, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Minh M phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Minh M 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam, ngày 26-6-2023.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) mảnh kiếng bằng xi măng, kích thước (10x10)cm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28-8-2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm.

Về án phí: Bị cáo Phạm Minh M phải chịu 200.000đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- Công an TP. PR-TC;
- Nhà tạm giữ CA TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- UBND P. Kinh Dinh, TP. PR-TC;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu án văn, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thùy Vân